

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-PT
Ngày 24 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Tâm.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh;

Ông Nguyễn Hoàng Thám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Trung Châu, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Trọng Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1986, tại Tân Châu, tỉnh An Giang; nơi cư trú: ấp Vĩnh A, xã Vĩnh H, thị xã T, tỉnh A; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Lê Huyền Tr, sinh năm 1990; nơi cư trú: ấp 3, xã Khánh Hội, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Số 263, đường Tôn Đức Thắng, khóm Long Thạnh D, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 07/10/2021, sau khi uống rượu, Nguyễn Trọng Q đi đến cơ sở Massage Hàng Châu thuộc Tổ 13, ấp 3, xã Vĩnh X, thị xã T, tỉnh A tìm chị Lê Huyền Tr (là quản lý cơ sở massage) để nói chuyện và phát sinh cự cãi. Chị Tr gọi điện thoại cho Tô Văn B, kêu B đi đến cơ sở massage.

Quý đến giật lấy điện thoại, câu cổ kéo chị Tr ra phía sau bếp, đè chị Tr xuống nền gạch, dùng tay nắm liên tiếp nhiều cái vào vùng mặt chị Tr. Sau đó, Quý lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan) để tại khu vực rửa chén, gần vị trí chị Tr đang nằm, đâm vào vùng ngực của chị Tr gây thương tích. Phát hiện sự việc, bà Lê Hồng Nh (là mẹ ruột của chị Tr) chạy đến can ngăn. Chị Tr bỏ chạy và gọi điện trình báo sự việc đến Công an xã Vĩnh Xương.

Ngày 10/10/2021, chị Lê Huyền Tr có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Trọng Q. Vật chứng thu giữ trong vụ án là 01 cây dao dài 21cm, rộng 2,2cm, có cán bằng nhựa cứng màu vàng, lưỡi bằng kim loại màu trắng;

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 431/21/TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế An Giang, kết luận: Lê Huyền Tr, sinh năm 1990, chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã Vĩnh X, thị xã T, tỉnh A;

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo giữa trán, kích thước 01 x 0,1cm, bờ sắc: 03%, thương tích do vật sắc nhọn kích thước nhỏ gây nên.

- Sẹo mờ ngực trái, kích thước 0,8 x 0,5cm: 01%, thương tích do vật sắc nhọn kích thước nhỏ gây nên.

- Sẹo sát giữa ngực để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước 0,5 x 0,1cm: 0,5%, thương tích do vật sắc nhọn kích thước nhỏ gây nên.

- Sẹo sát ngực trái đường nách trước để lại vết biến đổi sắc tố da, kích thước 4,5 x 0,5cm: 0,5%, thương tích do vật tày gây nên.

- Bầm vùng thái dương phải, bầm quanh mắt phải – trái, sẹo sát sống mũi, sẹo sát cổ phải, bầm vai trái, bầm mặt trước ngoài 1/3 trên cánh tay phải: không tồn tại thương tích.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên: 05%.

Tại Bản án số 44/2022/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Q 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/3/2022, bị cáo Nguyễn Trọng Q có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: cha, mẹ già bị bệnh cần người chăm sóc, ông bà nội là người có công cách mạng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu quan điểm:

+ Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trọng Q kháng cáo

ngày 07/3/2022 là trong hạn luật định, về hình thức và nội dung kháng cáo phù hợp quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo; giữ nguyên bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội có ý gây thương tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng Q tại phiên tòa phúc thẩm thừa nhận đã thực hiện hành vi dùng tay và dao đánh, gây thương tích cho bị hại Lê Huyền Tr vào ngày 07/10/2021.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại Lê Huyền Tr, người làm chứng Lê Hồng Nh, Nguyễn Thị G và Tô Văn B, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 431/21/TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế An Giang và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ đó, đủ căn cứ xác định, bị cáo Nguyễn Trọng Q đã có hành vi cố ý dùng tay và dao gây thương tích cho bị hại Lê Huyền Tr với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ.

Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Bị cáo có yêu cầu xin được hưởng án treo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là tương đối nhẹ. Bởi vì, trong vụ án, bị cáo đã thể hiện thái độ xem thường quy định của pháp luật, tự ý xông vào nhà của bị hại, bị cáo đã liên tục dùng tay đánh vào vùng mặt của bị hại, sau đó lại dùng dao gây thương tích ở nhiều nơi trên cơ thể bị hại. Trong khi đó, bị hại không có khả năng chống trả. Chỉ khi được bà Lê Hồng Nh can ngăn thì chị Tr mới vùng chạy thoát thân, thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, cấp sơ thẩm không xem xét khi lượng hình là có thiếu sót.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ, toàn diện, bị cáo kháng cáo cung cấp các đơn thuốc của bị cáo và của cha, mẹ bị cáo, cho rằng bị cáo là lao động chính trong gia đình,

phải nuôi cha mẹ bị bệnh, các tình tiết trên là không mới và cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo trình bày ông bà nội là người có công với cách mạng nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở xem xét. Xét bị cáo không có đủ điều kiện để được hưởng án treo, do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm, do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Trọng Q.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Q 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HSST ngày 01/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh An Giang;
- Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân TX Tân Châu;
- Công an thị xã Tân Châu;
- Cơ quan THAHS thị xã Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- Đường sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Tòa Hình sự;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Huỳnh Thanh Tâm**